

QUYẾT ĐỊNH
Về việc công nhận doanh nghiệp ưu tiên

TỔNG CỤC TRƯỞNG TỔNG CỤC HẢI QUAN

Căn cứ Luật Hải quan số 54/2014/QH13 ngày 23/6/2014;

Căn cứ Luật Quản lý thuế số 78/2006/QH11 ngày 29/11/2006; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật quản lý thuế số 21/2012/QH13 ngày 20/11/2012;

Căn cứ Nghị định số 08/2015/NĐ-CP ngày 21/01/2015 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật Hải quan về thủ tục hải quan, kiểm tra, giám sát, kiểm soát hải quan;

Căn cứ Nghị định số 83/2013/NĐ-CP ngày 22/7/2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số Điều của Luật Quản lý thuế và Luật sửa đổi, bổ sung một số Điều của Luật Quản lý thuế; Nghị định số 91/2014/NĐ-CP ngày 01/10/2014 sửa đổi một số điều tại các Nghị định quy định về thuế;

Căn cứ Thông tư số 86/2013/TT-BTC ngày 27 tháng 6 năm 2013 của Bộ Tài chính quy định về việc áp dụng chế độ ưu tiên trong lĩnh vực quản lý nhà nước về hải quan đối với doanh nghiệp đủ điều kiện;

Căn cứ Thông tư số 133/2013/TT-BTC ngày 24/9/2013 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 15 và các mẫu ban hành kèm theo Thông tư số 86/2013/TT-BTC ngày 27/6/2013 quy định về việc áp dụng chế độ ưu tiên trong lĩnh vực quản lý nhà nước về Hải quan đối với doanh nghiệp đủ điều kiện;

Căn cứ Nghị định số 215/2013/NĐ-CP ngày 23/12/2013 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài chính;

Căn cứ Bản ghi nhớ ngày 20 tháng 4 năm 2015 giữa Tổng cục Hải quan và Công ty Cổ phần sữa Việt Nam;

Xét hồ sơ đề nghị công nhận doanh nghiệp ưu tiên kèm theo văn bản số 1044/CTS.PMH/14 ngày 31/3/2014 của Công ty Cổ phần sữa Việt Nam;

Xét đề nghị của Cục Kiểm tra sau thông quan về việc công nhận Công ty Cổ phần sữa Việt Nam là doanh nghiệp ưu tiên,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận Công ty Cổ phần sữa Việt Nam, mã số thuế: 0300588569, Địa chỉ: Số 10 đường Tân Trào, phường Tân Phú, Quận 7, TP.Hồ

Chí Minh là doanh nghiệp ưu tiên theo quy định tại Khoản 1 Điều 2 Thông tư số 86/2013/TT-BTC ngày 27 tháng 6 năm 2013 của Bộ Tài chính quy định về việc áp dụng chế độ ưu tiên trong lĩnh vực quản lý nhà nước về hải quan đối với doanh nghiệp đủ điều kiện.

Điều 2. Công ty Cổ phần sữa Việt Nam có trách nhiệm thực hiện các quy định tại Điều 45 Luật Hải quan số 54/2014/QH13 ngày 23/6/2014, Điều 23 Thông tư số 86/2013/TT-BTC ngày 27 tháng 6 năm 2013 của Bộ Tài chính và các quy định liên quan của pháp luật.

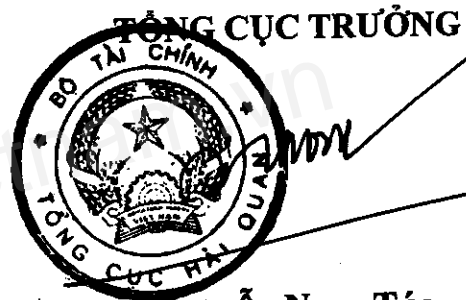
Điều 3. Thời hạn áp dụng chế độ ưu tiên lần đầu là 36 (ba mươi sáu) tháng kể từ ngày ký Quyết định này. Sau thời hạn này, Tổng cục Hải quan sẽ đánh giá lại để xem xét gia hạn áp dụng chế độ ưu tiên đối với Công ty.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 5. Công ty Cổ phần sữa Việt Nam, Cục trưởng Cục Kiểm tra sau thông quan, Cục trưởng Cục Hải quan tỉnh, thành phố có trách nhiệm thi hành Quyết định này. / *Thu*

Nơi nhận:

- Như điều 5 (để t/hiện);
- Các Phó Tổng cục trưởng (để chỉ đạo);
- Các đơn vị thuộc TCHQ (để t/hiện);
- Cục Thuế TP.Hồ Chí Minh (để phối hợp);
- Lưu: VT, KTSTQ(3b).



Nguyễn Ngọc Túc